

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt chỉ tiêu biên chế sự nghiệp công lập năm 2018

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP;

Thực hiện Công văn số 6600/BNV-TCBC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Nội vụ về việc thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2018 của tỉnh;

Xét Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 12/BC-HĐND-PC ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua tổng chỉ tiêu biên chế sự nghiệp công lập của tỉnh Bình Phước năm 2018 là: **21.139** biên chế (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



Trần Tuệ Hiền



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC TỔNG HỢP GIAO BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC (SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC)
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04 /NQ-HĐND ngày 12 / 7 /2018 của
HĐND tỉnh Bình Phước)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số biên chế giao năm 2018
1	2	3
	TỔNG CỘNG	21,139
A	CẤP TỈNH	4,633
1	Văn phòng UBND tỉnh	19
2	Sở Nội vụ	19
3	Sở Tư pháp	29
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10
5	Sở Công Thương	21
6	Ban Quản lý Khu kinh tế	9
7	Sở Giao thông Vận tải	17
8	Sở Thông tin và Truyền thông	14
9	Sở Xây dựng	14
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	114
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	44
12	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	57
13	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	105
14	Sở Y tế	1062
15	Sở Giáo dục - Đào tạo	2756
16	Đài Phát Thanh và truyền hình	105
17	Quỹ Phát triển đất	12
18	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	20
19	Vườn Quốc gia Bù Gia Mập	66
20	Trường Cao đẳng nghề Bình Phước	58
21	TT Hỗ trợ thanh niên công nhân	15
22	Trường CĐYT Bình Phước	67
B	CẤP HUYỆN	16,396

STT	Cơ quan, đơn vị	Số biên chế giao năm 2018
	<i>Sự nghiệp Giáo dục</i>	13,477
	<i>Sự nghiệp Y tế</i>	2260
	<i>Sự nghiệp Văn hóa</i>	173
	<i>Sự nghiệp khác</i>	486
1	UBND thị xã Đồng Xoài	1416
2	UBND thị xã Bình Long	1000
3	UBND thị xã Phước Long	1051
4	UBND huyện Đồng Phú	1611
5	UBND huyện Chơn Thành	1143
6	UBND huyện Hớn Quản	1484
7	UBND huyện Lộc Ninh	2,049
8	UBND huyện Bù Đốp	1026
9	UBND huyện Bù Đăng	2640
10	UBND huyện Bù Gia Mập	1403
11	UBND huyện Phú Riềng	1573
C	DỰ PHÒNG	110

Ghi chú:

- Năm 2018 số biên chế giảm 541 BC viên chức: 541 BC (tỷ lệ giảm 2,5%) - (518 BC do Bộ Nội vụ giảm + 14 biên chế giao cho BQL rừng phòng hộ Đắc Mai thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) = 09 (làm biên chế dự phòng năm 2018; Năm 2018 biên chế dự phòng viên chức của tỉnh là 110 BC)

- Năm 2018, tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập đều cắt giảm biên chế theo tỷ lệ 2,5%/năm.